|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN (1)**  **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …../QĐ-TGN | *(2)…………., ngày …. tháng …. năm……* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Tạm giữ người theo thủ tục hành chính\***

Căn cứ Điều 122, Điều 123 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 102 Luật hải quan;

Căn cứ Điều 13 Nghị định số 112/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định hình thức xử phạt trục xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trục xuất;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính số ..../QĐ-GQTG ngày .…/..../ ……..(nếu có),

Tôi: .............................................................................................................................

Chức vụ (3): .................................................................................................................

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tạm giữ người theo thủ tục hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

1. Họ và tên: ………………………………………Giới tính: ................................................

Ngày, tháng, năm sinh:......./……../………………….. Quốc tịch: .....................................

Nghề nghiệp: ..............................................................................................................

Nơi ở hiện tại: .............................................................................................................

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:……………….. ..; ngày cấp:....../……../.............. ;

nơi cấp:.......................................................................................................................

Họ và tên cha/mẹ hoặc người giám hộ \*\*:.....................................................................

2. Lý do tạm giữ (4):......................................................................................................

3. Tình trạng của người bị tạm giữ (5): ...........................................................................

4. Địa điểm tạm giữ (6):.................................................................................................

5. Thời hạn tạm giữ là .... giờ .... phút, kể từ .... giờ .... phút ngày ..../..../…….

6. Việc tạm giữ được thông báo cho (7):........................................................................

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà) (8)…………………………..có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho (9)....................................................................................... để tổ chức thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3;  - Lưu: Hồ sơ. | **NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH** *(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Mẫu này được sử dụng để áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 122 Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 102 Luật hải quan).

\*\* Ghi họ và tên cha/mẹ hoặc người giám hộ đối với trường hợp người bị tạm giữ là người chưa thành niên.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính. Trường hợp người ra quyết định là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, thì ghi tên cơ quan theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi rõ lý do tạm giữ người theo từng trường hợp cụ thể quy định tại khoản 1, Điều 122 Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 102 Luật hải quan), Điều 11 Nghị định số 112/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 17/2016/NĐ-CP).

(5) Ghi lại tình trạng chung (tình trạng sức khỏe, đặc điểm hình dáng, đặc điểm quần áo, tài sản cá nhân,...) của người bị tạm giữ tại thời điểm ra Quyết định.

(6) Ghi rõ địa chỉ nơi tạm giữ.

(7) Ghi đầy đủ họ và tên, địa chỉ thân nhân hoặc tên, địa chỉ cơ quan nơi làm việc hoặc học tập của người bị tạm giữ (người ra quyết định tạm giữ hỏi và theo yêu cầu của người bị tạm giữ). Trường hợp tạm giữ người chưa thành niên vi phạm hành chính vào ban đêm hoặc thời gian giữ trên 06 giờ, thì người ra Quyết định phải thông báo ngay cho cha/mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên biết.

(8) Ghi họ và tên của cá nhân bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.